

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 26/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Dương Tuấn Kiệt.

Nghề nghiệp: Công chức; Nơi công tác: Liên đoàn lao động Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Lê Trung Hiếu.

Nghề nghiệp: Công chức; Nơi công tác: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Huyện M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện M tham gia phiên tòa: Ông Trâm Minh K1 – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện M tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Dương Minh Q (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 07/5/1995, tại H3ện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp S, xã T, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Khmer; Giới T5: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương S, sinh năm 1966 (S) và bà Dương Thị Sà R, sinh năm 1970 (S); Vợ: Sơn Thị Bích P3, sinh năm 1996, Con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân Huyện M, tỉnh Sóc Trăng tuyên xử 04 năm 06 tháng tù về “Tội cướp giật tài sản và Tội trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 138 và điểm d

khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 tại bản án số 05/2013/HSST ngày 25/02/2013, đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 20/12/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

2/ Sơn Nàng Đô L (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 11/6/1998, tại tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp S, xã T, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Khmer; Giới T5: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sơn H, sinh năm 1978 (S) và bà Thạch Thị Ni R1, sinh năm 1979 (S); Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 20/12/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

** Người bào chữa cho các bị cáo Dương Minh Q và Sơn Nàng Đô L:*

- Luật sư Triệu Du L1 – Luật sư trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng (theo quyết định cử Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tổ tụng số 388/QĐ-TGPL ngày 26/12/2022), (có mặt).

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng.

- Luật sư Lý B - Văn phòng luật sư Lý B - Thuộc đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng, (có mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã H1, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Dương Sà P1 (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 01/01/1992, tại Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã T, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp K, xã T, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Khmer; Giới T5: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương P4, sinh năm 1970 (S) và bà Lâm Thị T2, sinh năm 1972 (S); Vợ: Triệu Thị L2, sinh năm 1992; Con: 03 người (lớn nhất sinh 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân Huyện M, tỉnh Sóc Trăng tuyên xử 06 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 tại bản án số 18/2015/HSST ngày 27/4/2015, đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 21/7/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt).

** Người bào chữa cho các bị cáo Dương Sà P1:*

- Luật sư Triệu Du L1 – Luật sư trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng (theo quyết định cử Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tổ tụng số 249/QĐ-TGPL ngày 25/7/2023), (có mặt).

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng.

4/ Điền Thạch Quốc T (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 22/02/2003, tại Huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp N, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề

nghề: làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Khmer; Giới T5: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điền Hạnh, sinh năm 1967 (S) và bà Thạch Mỹ H1, sinh năm 1976 (S); Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 20/4/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo Điền Thạch Quốc T:*

- Luật sư Lý B - Văn phòng luật sư Lý B - Thuộc đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng, (có mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã H1, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

5/ Lý T4 (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 04/5/2000, tại Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: H2, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: H2, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Khmer; Giới T5: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý T3, sinh năm 1970 (S) và bà Lâm Thị L3, sinh năm 1975 (S); Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 20/4/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt).

6/ Hồ T4 G (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 22/11/2004, tại Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Khmer; Giới T5: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ T4 Q1, sinh năm 1983 (S) và bà Thạch Thị Kim H2, sinh năm 1986 (S); Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 20/4/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt).

7/ Thạch C (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 01/01/2002, tại Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: H2, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: H2, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; Giới T5: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch LÝ T4, sinh năm 1966 (S) và bà Sơn Thị Út, sinh năm 1976 (S); Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt để tạm giam từ ngày 20/4/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Bị hại:

1/ Ông Nguyễn Ngô Gia H3, sinh năm 2003 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B2, thị trấn P, H3ện T, tỉnh Sóc Trăng

2/ Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 2001 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp P1, thị trấn P, H3ện T, tỉnh Sóc Trăng.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Huỳnh Minh K, sinh năm 2004 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp P1, thị trấn P, H3ện T, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Ông Mai Bùi Thái T1, sinh năm 2002 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, thị trấn P, H3ện T, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông Trần Ngọc H4, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, thị trấn P, H3ện T, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Ông Dương Thanh P, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P2, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

5/ Ông Lâm Hồng P2, sinh năm 2002 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, H3ện T, tỉnh Sóc Trăng.

6/ Ông Lâm Vĩnh K1, sinh năm 2002 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T1, xã T, H3ện T, tỉnh Sóc Trăng.

7/ Ông Thạch Thành T5, sinh năm 2004 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

** Người làm chứng:* Ông Lâm Quốc H5, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P2, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 14/8/2022, giữa Thạch Thành T5 và Huỳnh Minh K phát sinh mâu thuẫn trong quá trình chơi game online chung với nhau nên cả hai nhắn tin qua lại thách thức hẹn gặp đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn vào lúc 16 giờ ngày 15/8/2023 tại Cầu Phú Giao, thuộc Ấp P2, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Sau đó T5 nhờ bạn là Hồ T4 G cùng đi gặp K để giải quyết mâu thuẫn và đưa số điện thoại của K cho G để hai bên nói chuyện trực tiếp với nhau. Đến sáng ngày 15/8/2022, do được bạn gái KH3ên ngăn và sợ vi phạm pháp luật nên T5 thay đổi ý định không muốn đánh nhau với K, T5 nhắn với K là sẽ không ra gặp và nhắn tin cho G để kêu G bỏ qua vụ việc không đi gặp K nữa thì G nhắn tin trả lời lại là: “Rồi, rồi, tao mệt tui mày quá”. Nhưng K tiếp tục nhắn tin thách thức kêu T5 ra gặp và điện thoại cho G để thách thức ra gặp giải quyết mâu thuẫn thì T5 vẫn trả lời từ chối gặp, nhưng G thì đồng ý và hẹn K ra gặp, việc này G không nói lại cho T5 hay và T5 không biết việc G và K vẫn tiếp tục hẹn ra gặp nhau.

Đến khoảng 16 giờ ngày 15/8/2022, K gặp và kể lại việc hẹn G giải quyết mâu thuẫn cho bạn là Mai Bùi Thái T1, Trần Ngọc H4 và rủ T1, H4 cùng đi gặp nhóm bị cáo G thì cả hai đồng ý, lúc này T1 có mang theo sẵn 01 cây dao tự chế để trong ba lô màu đen. Trên đường đi ra cầu P2 thì K gặp bạn là Dương Thanh P và Lâm Hồng P2 nên K tiếp tục rủ hai người này đi chung giải quyết mâu thuẫn thì Phong và P2

đồng ý. Khi đến địa điểm hẹn là cầu P2 thì K điện thoại cho T5 nhưng T5 không nghe máy, lúc này K nhìn thấy bạn là Nguyễn Thanh N đang chờ Nguyễn Ngô Gia H3 chạy ngang nên K kể cho N và H3 nghe việc hẹn T5, G giải quyết mâu thuẫn và rủ hai người đi chung thì N và H3 đồng ý. Tuy nhiên đứng đợi một lúc không thấy T5 hay G đến nên cả nhóm điều khiển xe mô tô đi về hướng xã T2, Huyện M để đi tìm T5, trên đường đi thì gặp bạn là Lâm Vĩnh K1 nên K tiếp tục rủ K1 đi chung giải quyết mâu thuẫn thì K1 đồng ý, lúc này K1 có mang theo sẵn 01 cây đèn pin loại dùng tự vệ để trong cốp xe.

Về phía Hồ T4 G sau khi hẹn gặp K thì rủ Điền Thạch Quốc T cùng đi giải quyết mâu thuẫn thì T đồng ý và chở G qua nhà LÝ T4 để rủ T4 cùng tham gia. Khi đến nhà T4 thì lúc này có Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1 và Thạch C đang tổ chức uống rượu tại đây nên G kể sự việc cho cả nhóm nghe thì T4 và Đô L đồng ý đi chung với G để gặp nhóm K nói chuyện. Tiếp theo G chở T còn Đô L chở T4 đi trên 02 xe mô tô (không mang theo hung khí) theo đường Quốc lộ 1A đi ra hướng cầu P2 để gặp nhóm K nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khi đi đến đoạn thuộc Ấp Đ, xã T2 thì gặp nhóm của K (gồm 08 người đi trên 05 xe mô tô) nên hai bên dừng lại, T1 lấy trong ba lô ra cây dao tự chế cầm trên tay chỉ về hướng nhóm của G đang đậu xe nên T nhặt 02 cục đá ném về phía của nhóm T1 và bị hại nhưng không trúng ai rồi lên xe bỏ chạy. Nhóm của K, T1 cùng các bị hại điều khiển xe chạy đuổi theo nhóm các bị cáo đến ngã ba Đào Viên (đường rẽ vào xã Gia Hòa 2, Huyện M) thì không đuổi kịp nên cả nhóm K, T1 cùng các bị hại quay trở về theo hướng T, đi được một đoạn khoảng 500 mét thì bị hại N và H3 dừng lại nghe điện thoại nên cả nhóm của K cũng đứng lại đợi.

Các bị cáo Đô L, T4, T và G sau khi chạy về tới nhà của T4 thì kể lại sự việc bị nhóm của K dùng dao truy đuổi cho những người còn lại nghe nên cả nhóm thống nhất đi tìm nhóm của K để gây thương tích lại. Lúc này bị cáo Đô L hỏi T4 là “Ở nhà có đồ không, đi chém lại” thì T4 hiểu là hỏi có dao không nên trả lời là nhà T4 không có mà nhà Thạch C có, bị cáo C nghe vậy trả lời là “nhà em có” thì T4 kêu C lấy dao đem lại để đi chém nhóm K nên C đi bộ về nhà gần đó lấy 02 cây dao tự chế mà bị cáo cầm trên vách nhà tắm rồi đem lại nhà T4 đưa cho các bị cáo khác. Tiếp theo 06 người gồm bị cáo Đô L điều khiển xe mô tô chở bị cáo Q cầm dao và T4 chạy trước còn bị cáo G điều khiển xe mô tô chở bị cáo T và bị cáo P1 cầm dao chạy theo sau để đi tìm nhóm các bị hại để chém gây thương tích. Khi đến chỗ nhóm các bị hại đang đậu nghe điện thoại thì các bị cáo dừng xe lại gần đó cho Q và P1 nhảy xuống xe cầm dao chạy về hướng nhóm bị hại để chém. Thấy các bị cáo có dao tự chế nên nhóm các bị hại nhặt đá ném lại rồi lên xe bỏ chạy theo đường Quốc lộ 1A về hướng T. Thấy các bị hại lên xe bỏ chạy nên Q và P1 quay lại chỗ xe đậu rồi bị cáo Đô L chở Q cầm dao và bị cáo T4 chở T và P1 cầm dao chạy đuổi theo nhóm bị hại, riêng bị cáo G không lên xe kịp nên đứng lại đợi. Các bị cáo rượt đuổi nhóm bị hại được một đoạn đến Ấp P2, xã T2, Huyện M thì xe của bị cáo Đô L chở bị cáo Q đuổi kịp xe của bị hại N chở H3, lúc này bị cáo Q dùng dao tự chế chém nhiều cái

theo hướng từ trên xuống trúng vào tay trái của bị hại N 01 cái và trúng 02 cái vào tay trái và vai trái của bị hại H3 gây thương tích. Bị chém nên bị hại N tấp xe vào lề đường dừng lại thì lúc này xe của bị cáo T4 chờ theo bị cáo T và P1 cũng vừa chạy đến, bị cáo P1 xuống xe cầm dao đến chỗ bị hại N và H3 định gây thương tích nhưng thấy hai bị hại đã bị chém chảy máu nên không chém nữa. Tiếp theo các bị cáo nhìn thấy T1 đang đi bộ đứng cặp lề đường gần đó có cầm dao tự chế nên bị cáo Q cầm dao và bị cáo P1 cầm dao truy đuổi T1, thấy nhóm bị cáo truy đuổi mình nên T1 bỏ chạy đến trước cửa nhà ông Lâm Quốc H5 (tại Ấp P2, xã T2, Huyện M) thì quăng bỏ dao và đèn pin trước cửa nhà rồi chạy vào bên trong nhà ông H5 trốn. Bị cáo P1 chạy đến nhặt dao, đèn pin của T1 quăng bỏ rồi chạy vào nhà ông H5 tìm nhưng không thấy T1 nữa nên đi trở ra cùng với các bị cáo khác đi trở về nhà của bị cáo T4, tại đây các bị cáo đem hung khí đến nhà bị cáo C cất giấu rồi chia nhau bỏ trốn. Sau đó, các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L đã đến C quan điều tra đầu thú và giao nộp các hung khí dùng gây án. Đối với hai bị hại N và H3 sau khi bị chém đã được đưa đến Bệnh viện để cấp cứu và điều trị. Quá trình điều tra các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, riêng bị cáo Dương Sà P1 sau khi biết bị khởi tố đã bỏ trốn cho đến ngày 21/7/2023 thì trở về đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 413/TgT-PY ngày 26/9/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng đã kết luận đối với thương tích của bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm vùng vai trái, kích thước: 06cm x 0,6cm. Sẹo vùng mặt sau 1/3 giữa cánh tay trái, kích thước lớn, tổn thương gãy hở 1/3 giữa xương cánh tay trái, đã được phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp vít, trục chi thẳng, không ngăn chi. Sẹo phẫu thuật mặt trong cánh tay trái, kích thước sẹo lớn.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương C thể do thương tích gây nên T5 theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 22% (hai mươi hai phần trăm).

3. Kết luận khác: Tổn thương vai trái nằm ở vùng nguy hiểm đến T5 mạng; Tổn thương vai trái, cánh tay trái do vật sắc gây nên.”

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 414/TgT-PY ngày 26/9/2022 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng đã kết luận đối với thương tích của bị hại Nguyễn Thanh N như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo cẳng tay trái, kích thước lớn, tổn thương gãy đứt gân C, gãy hở xương trụ trái, đã được phẫu thuật xuyên đinh còn ảnh hưởng ít động tác khớp cổ tay. Sẹo phẫu thuật khuỷu tay trái, kích thước nhỏ.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương C thể do thương tích gây nên T5 theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 18% (mười tám phần trăm).

3. Kết luận khác: Tổn thương cẳng tay không nằm ở vùng nguy hiểm đến T5 mạng; Tổn thương do vật sắc gây nên.”

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ và xử lý các vật chứng gồm:

+ Thu của bị cáo Thạch C 02 cây dao tự chế gồm: 01 cây dao tổng chiều dài 70cm, cán bằng kim loại màu trắng dài 48cm, lưỡi bằng kim loại màu xám đen dài 32cm, một bề tù, một bề sắc bén, bề rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, hẹp nhất là 3,5cm, mũi bằng, trên lưỡi dao có dính một ít dịch màu đỏ nâu đã khô; 01 cây dao tổng chiều dài 71cm, cán bằng kim loại được quấn băng keo nhựa màu đen dài 27cm, lưỡi bằng kim loại màu xám đen dài 44cm, một bề tù, một bề sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, mũi bằng.

+ Thu của bị cáo Sơn Nàng Đô L: 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu trắng-xanh, cổ bầu; 01 quần Jean ngắn màu xanh; 01 xe mô tô biển số 83P4-173.71 (sau khi làm rõ đã trả xe lại cho chủ sở hữu).

+ Thu của Dương Minh Q: 01 áo thun ngắn tay cổ tròn màu hồng, mặt trước bên trái có in chữ COWBOYS và 01 quần tây màu đen.

+ Thu của Dương Sà P1: 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đỏ, nền trắng vùng trước ngực; 01 áo sơ mi dài tay sọc trắng-xanh, cổ có bầu; 01 quần tây dài màu xám.

+ Thu của LÝ T4: 01 áo thun dài tay, cổ có bầu màu đen, hai bên ống tay có 03 sọc trắng, mặt trước áo in chữ ADIDAS; 01 quần thun ngắn màu đỏ, lưng thun, mặt trước in số 11.

+ Thu của Điền Thạch Quốc T: 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đen, mặt trước và sau có in chữ DUTERITY; 01 quần Jean ngắn màu đen.

+ Thu của Hồ T4 G: 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu hồng nhạt, mặt trước có in chữ BacKnder; 01 quần kaki ngắn màu trắng; 01 xe mô tô biển số 83X1-062.15 (sau khi làm rõ đã trả xe lại cho chủ sở hữu)

+ Thu của Mai Bùi Thái T1: 01 cây dao tự chế tổng chiều dài 45,5cm, cán bằng gỗ màu nâu đen, dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại (có dính rỉ sét) dài 32cm, một bề tù, một bề sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm, mũi nhọn.

+ Thu của Lâm Vĩnh K1: 01 cây đèn pin (loại đèn pin tự vệ) hình trụ tròn, vỏ bằng kim loại màu đen, dài nhất 45,5cm, ngắn nhất khi thu lại là 35cm, đường kính đầu đèn 3,6cm, đường kính tay cầm 3cm.

+ Thu của Nguyễn Thanh N: 01 mũ bảo hiểm màu đỏ-trắng, mặt trước và sau có in chữ “Cửa hàng xe máy Thu Trang”;

+ Thu của Nguyễn Ngô Gia H3: 01 mũ bảo hiểm màu trắng-xanh.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSMX ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện M đã truy tố các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4, Hồ T4 G, Thạch C cùng về “Tội cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4, Hồ T4 G, Thạch C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là các

bị cáo không quen biết, không trực tiếp mâu thuẫn với các bị hại mà chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong quá trình chơi game online chung với nhau trên mạng xã hội của người quen là Thạch Thành T5 với nhóm các bị hại nên các bị cáo nhắn tin qua lại thách thức hẹn gặp đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn dùm cho Thạch Thành T5. Các bị cáo đã cùng nhau đi tìm nhóm của các bị hại và có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế truy đuổi và chém gây thương tích cho bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 là 22% và Nguyễn Thanh N là 18% tại tuyến đường Quốc lộ 1A, đoạn thuộc Ấp P2, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Trong đó, bị cáo Dương Minh Q là người trực tiếp dùng hung khí chém gây thương tích cho các bị hại N, H3. Bị cáo Sơn Nàng Đô L giúp sức tích cực trong việc chở bị cáo Q truy đuổi và chém các bị hại. Các bị cáo Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4, Hồ T4 G cùng tham gia quá trình truy đuổi, giúp sức về mặt tinh thần cho bị cáo Q và bị cáo Đô L gây thương tích cho bị hại H3 và N, còn bị cáo Thạch C có vai trò giúp sức, cung cấp hung khí là 02 cây dao tự chế cho các bị cáo khác đem đi chém các bị hại gây thương tích.

Tại phiên tòa: Bị hại Nguyễn Thanh N yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền là 75.000.000 đồng, bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền là 68.682.000 đồng. Hiện tại các bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả để bồi thường cho các bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện M tổng số tiền là 24.000.000 đồng (trong đó: Hồ T4 G nộp 5.000.000 đồng, Dương Minh Q nộp 5.000.000 đồng, Sơn Nàng Đô L nộp 5.000.000 đồng, Điền Thạch Quốc T nộp 5.000.000 đồng, LÝ T4 nộp 2.000.000 đồng, Dương Sà P1 nộp 1.000.000 đồng, Thạch C nộp 1.000.000 đồng).

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4, Hồ T4 G, Thạch C đồng ý cùng liên đới bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Nguyễn Thanh N tổng số tiền 75.000.000 đồng và đồng ý cùng liên đới bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 với số tiền 68.682.000 đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 35/CT-VKSMX ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện M và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo, cụ thể như sau:

- Đối với bị cáo Dương Minh Q: Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/12/2022.

- Đối với bị cáo Sơn Nàng Đô L: Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ: 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/12/2022.

- Đối với bị cáo Dương Sà P1: Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ: 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu)

tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 21/7/2023.

- Đối với bị cáo Thạch C: Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/4/2023.

- Đối với bị cáo LÝ T4: Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ: 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/4/2023.

- Đối với bị cáo Điền Thạch Quốc T: Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 20/4/2023.

- Đối với bị cáo Hồ T4 G: Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 58; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 587 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa T1 của các bị hại Nguyễn Ngô Gia H3, Nguyễn Ngô Thanh N với các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C. Buộc các bị cáo pH4 có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho các bị hại, cụ thể như sau:

- Buộc các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C liên đới nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thanh N tổng số tiền là 75.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C liên đới nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 tổng số tiền là 68.682.000 đồng.

Đề nghị tiếp tục quản lý số tiền 24.000.000 đồng do các bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện M để khắc phục bồi thường thiệt hại, để đảm bảo thi hành án (trong đó: Hồ T4 G nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002901 ngày 18/7/2023; Dương Minh Q nộp 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002906 ngày 16/7/2023; Sơn Nàng Đô L nộp 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002907 ngày 26/7/2023; Điền Thạch Quốc T nộp 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002905 ngày 26/7/2023; LÝ T4 nộp 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002909 ngày 03/8/2023; Dương Sà P1 nộp 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002914 ngày 16/8/2023, Thạch C nộp 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002926 ngày 08/9/2023).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố

tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng, cụ thể:

- 02 cây dao tự chế gồm: 01 cây dao tổng chiều dài 70cm, cán bằng kim loại màu trắng dài 48cm, lưỡi bằng kim loại màu xám - đen dài 32cm, một bề tù, một bề sắc bén, bề rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, hẹp nhất là 3,5cm, mũi bằng, trên lưỡi dao có dính một ít dịch màu đỏ nâu đã khô; 01 cây dao tổng chiều dài 71cm, cán bằng kim loại được quấn bằng keo nhựa màu đen dài 27cm, lưỡi bằng kim loại màu xám đen dài 44cm, một bề tù, một bề sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, mũi bằng.

- 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu trắng-xanh, cổ bầu; 01 quần Jean ngắn màu xanh; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn màu hồng, mặt trước bên trái có in chữ COWBOYS và 01 quần tây màu đen. 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đỏ, nền trắng vùng trước ngực; 01 áo sơ mi dài tay sọc trắng-xanh, cổ có bầu; 01 quần tây dài màu xám. 01 áo thun dài tay, cổ có bầu màu đen, hai bên ống tay có 03 sọc trắng, mặt trước áo in chữ ADIDAS; 01 quần thun ngắn màu đỏ, lưng thun, mặt trước in số 11. 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đen, mặt trước và sau có in chữ DUTERITY; 01 quần Jean ngắn màu đen. 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu hồng nhạt, mặt trước có in chữ BacKnder; 01 quần kaki ngắn màu trắng; 01 cây dao tự chế tổng chiều dài 45,5cm, cán bằng gỗ màu nâu đen, dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại (có dính rỉ sét) dài 32cm, một bề tù, một bề sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm, mũi nhọn. 01 cây đèn pin (loại đèn pin tự vệ) hình trụ tròn, vỏ bằng kim loại màu đen, dài nhất khi thu lại là 35cm, đường kính đầu đèn 3,6cm, đường kính tay cầm 3cm. 01 mũ bảo hiểm màu đỏ-trắng, mặt trước và sau có in chữ “Cửa hàng xe máy Thu Trang”; 01 mũ bảo hiểm màu trắng-xanh.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo (trừ bị cáo Dương Sà P1 thuộc hộ cận nghèo) pH4 chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1 và Điền Thạch Quốc T trình bày ý kiến như sau: Thống nhất với quyết định truy tố theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện M, thống nhất các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng cho các bị cáo, thống nhất về thỏa T1 bồi thường thiệt hại giữa các bị cáo với các bị hại tại phiên tòa. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1 và Điền Thạch Quốc T là người dân tộc Khmer sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cho các bị cáo dưới mức hình phạt của Kiểm sát viên đã đề nghị đối với bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1 và Điền Thạch Quốc T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí sơ thẩm cho các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1 và Điền Thạch Quốc T do các bị cáo là người dân tộc Khmer sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt

khó khăn.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C: Các bị cáo ăn năn hối cải về lỗi của mình đã gây thương tích cho các bị hại. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Các hành vi, quyết định tố tụng của C quan điều tra Công an Huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Hồng P2 có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thanh P và người làm chứng ông Lâm Quốc H5 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tại phiên tòa các bị cáo, các bị hại và những người tham gia tố tụng khác đồng ý xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy, tại giai đoạn điều tra những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt đã có lời Ki, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4, Hồ T4 G, Thạch C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là các bị cáo không quen biết, không trực tiếp mâu thuẫn với các bị hại mà chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong quá trình chơi game online chung với nhau trên mạng xã hội của người quen là Thạch Thành T5 với nhóm các bị hại nên các bị cáo nhắn tin qua lại thách thức hẹn gặp đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn dùm cho Thạch Thành T5. Các bị cáo mặc dù không quen biết với các bị hại cũng không trực tiếp có mâu thuẫn gì với các bị hại nhưng đã cùng nhau đi tìm nhóm của các bị hại và có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế truy đuổi và chém gây thương tích cho bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 là 22% và Nguyễn Thanh N là 18% tại tuyến đường Quốc lộ 1A, đoạn thuộc Ấp P2, xã T2, Huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Trong đó, bị cáo Dương Minh Q là người trực tiếp dùng hung khí chém gây thương tích cho các bị hại N, H3. Bị cáo Sơn Nàng Đô L giúp sức tích cực trong việc

chở bị cáo Q truy đuổi và chém các bị hại. Các bị cáo Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4, Hồ T4 G cùng tham gia quá trình truy đuổi, giúp sức về mặt tinh thần cho bị cáo Q và bị cáo Đô L gây thương tích cho bị hại H3 và N, còn bị can Thạch C có vai trò giúp sức, cung cấp hung khí là 02 cây dao tự chế cho các bị cáo khác đem đi chém các bị hại gây thương tích. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như sau: “1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương C thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các T4 hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm: a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;...i) Có T5 côn đồ; ...3. Phạm tội thuộc một trong các T4 hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương C thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các T4 hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”.Do đó, Cáo trạng 35/CT-VKSMX ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện M đã truy tố các Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4, Hồ T4 G, Thạch C cùng về “Tội cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ. Nhưng vì mâu thuẫn nhỏ nhất không liên quan đến các bị cáo, mặc dù trước đó giữa bị cáo và các bị hại không quen biết, không mâu thuẫn nhau (là mâu thuẫn nhỏ của người quen của các bị cáo), nhưng các bị cáo đã cố ý tích cực cùng nhau hện gặp nhóm của các bị hại để giải quyết mâu thuẫn, dẫn đến các bị cáo có hành vi dùng dao tự chế là hung khí nguy hiểm truy đuổi và chém gây thương tích cho bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 là 22% và Nguyễn Thanh N là 18%, thể hiện có T5 côn đồ. Hành vi của các bị cáo như nêu đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Cho nên đối với bị cáo cần PH4 xử nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét từng vai trò tham gia trong vụ án, T5 chất mức độ phạm tội của từng bị cáo như sau:

- Bị cáo Dương Minh Q là người trực tiếp cầm dao trong quá trình truy đuổi và trực tiếp chém các bị hại Nguyễn Thanh N trúng 01 dao vào tay trái gây thương tích 18% và chém bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 trúng 01 dao vào tay trái và 01 dao vào vai trái gây thương tích 22%. Nên bị cáo Q là người thực hành tích cực, giữ vai trò chính trong vụ án và cần PH4 xử lý nghiêm.

- Bị cáo Sơn Nàng Đô L là người trực tiếp tích cực điều khiển xe mô tô chở bị cáo Dương Minh Q truy đuổi để cho bị cáo Q chém các bị hại N và H3 gây thương

tích. Nên bị cáo là người giúp sức tích cực nhất cho bị cáo Q và giữ vai trò thứ hai trong vụ án và cần pH4 xử lý nghiêm.

- Bị cáo Dương Sà P1 mặc dù không trực tiếp chém gây thương tích cho các bị hại, nhưng bị cáo P1 cũng cầm dao tích cực cùng truy đuổi các bị hại nhằm mục đích gây thương tích cho các bị hại. Mặc dù sau khi bị cáo đuổi kịp hai bị hại N và H3 và định chém các bị hại, do thấy Q đã chém các bị hại bị thương thì bị cáo không chém tiếp nữa, nhưng khi thấy bị cáo Q truy đuổi T1 thì bị cáo cũng tích cực tham gia truy đuổi T1 thậm chí chạy vào nhà của người dân (nhà ông Lâm Quốc H5) nơi T1 trốn để tìm nhưng không tìm được. Hành vi cầm dao tham gia truy đuổi các bị hại của bị cáo P1 là hành vi giúp sức tích cực cho bị cáo Q trong việc truy đuổi chém các bị hại nên bị cáo giữ vai trò thứ ba trong vụ án và cần pH4 xử lý nghiêm.

- Bị cáo Thạch C mặc dù không đi cùng với các bị cáo khác đi gây thương tích cho các bị hại, nhưng khi nghe các bị cáo khác tìm hung khí để đi chém các bị hại thì bị cáo đã tích cực đi về nhà của bị cáo lấy 02 cây dao tự chế đến đưa cho các bị cáo khác, bị cáo Q đã dùng cây dao do bị cáo Thạch C cung cấp để chém bị hại N gây thương tích 18% và chém bị hại H3 gây thương tích 22%. Đồng thời bị cáo Thạch C có ý chí cùng tham gia với các bị cáo khác để đi tìm các bị hại gây thương tích, nhưng nguyên nhân bị cáo C không đi chung là do các bị cáo khác đã đi 03 người trên 1 xe không còn chỗ cho bị cáo cùng đi. Do đó, bị cáo cũng pH4 chịu trách nhiệm chung về hậu quả mà các bị cáo khác gây ra. Hơn nữa, trong vụ án chỉ có duy nhất hung khí gây thương tích cho các bị hại là 02 cây dao của bị cáo Thạch C đã cung cấp. Nên hành vi của bị cáo Thạch C mang T5 giúp sức tích cực cho các bị cáo khác nên giữ vai trò thứ 4 trong vụ án cần pH4 xử lý nghiêm.

- Bị cáo LÝ T4 mặc dù không trực tiếp chém gây thương tích cho các bị hại nhưng bị cáo cũng tích cực tham gia, bị cáo kêu Thạch C về nhà lấy dao đến cho các bị cáo để cùng đi tìm các bị hại. T4 đã cùng đi chung xe với bị cáo Q và bị cáo Đỗ L mang theo dao để đi tìm các bị hại gây thương tích nên pH4 cùng chịu trách nhiệm chung. Khi gặp nhóm các bị hại thì bị cáo Q và P1 nhảy xuống xe cầm dao rượt nên nhóm bị hại bỏ chạy, nhóm bị cáo cũng lên xe truy đuổi theo, lúc này bị cáo T4 là người chủ động điều khiển xe mô tô chở theo bị cáo T ngồi giữa và bị cáo P1 ngồi sau cầm dao để truy đuổi các bị hại nên hành vi của T4 là mang T5 đồng phạm giúp sức về tinh thần cho các bị cáo khác nên T5 chất, mức độ hành vi của bị cáo giữ vai trò thứ 5 trong vụ án.

- Bị cáo Điền Thạch Quốc T mặc dù không trực tiếp chém gây thương tích cho các bị hại nhưng bị cáo cũng tích cực tham gia đi chung xe cùng với các bị cáo G và bị cáo P1 cầm theo dao để đi tìm các bị hại gây thương tích nên pH4 cùng chịu trách nhiệm chung. Khi gặp nhóm bị hại thì Q và P1 nhảy xuống xe cầm dao rượt nên nhóm bị hại bỏ chạy, nhóm bị cáo cũng lên xe truy đuổi theo, lúc này bị cáo T cũng chủ động nhảy lên xe cho bị cáo T4 chở bị cáo T ngồi giữa và bị cáo P1 ngồi sau cầm dao để truy đuổi các bị hại nên hành vi của T là mang T5 đồng phạm giúp sức về tinh thần cho các bị cáo khác nên T5 chất, mức độ hành vi của bị cáo giữ vai trò thứ 6 trong vụ

án.

- Bị cáo Hồ T4 G có ý chí tham gia đi chung cùng với các bị cáo khác mang theo dao đi tìm nhóm các bị hại để gây thương tích, khi gặp nhóm bị hại thì bị cáo G cũng tích cực cùng lên xe để cùng truy đuổi các bị hại, nhưng do các bị cáo khác đi quá nhanh nhằm truy đuổi chém bị hại nên bị cáo không đi theo kịp nhưng bị cáo đã ở lại để đợi các bị cáo khác trong thời gian các bị cáo khác tích cực truy đuổi chém các bị hại. Do đó, mặc dù bị cáo không trực tiếp cùng các bị cáo khác truy đuổi tới cùng và không có mặt tại địa điểm các bị cáo khác truy đuổi kịp đến nơi gây thương tích cho các bị hại nhưng bị cáo cũng là người có vai trò giúp sức về mặt tinh thần cho các bị cáo khác, nên cũng pH4 cùng chịu trách nhiệm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4, Hồ T4 G, Thạch C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Dương Minh Q: Xét sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú giao nộp hung khí và thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội cũng có một phần lỗi từ các bị hại; sau khi phạm tội đã tác động gia đình nộp tiền khắc phục bồi thường cho các bị hại được số tiền 5.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Sơn Nàng Đô L: Xét trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, nguyên nhân phạm tội cũng có một phần lỗi từ các bị hại; sau khi phạm tội đã tác động gia đình nộp tiền khắc phục bồi thường cho các bị hại được số tiền 5.000.000 đồng nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Dương Sà P1: Xét sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, nguyên nhân phạm tội cũng có một phần lỗi từ các bị hại; sau khi phạm tội đã tác động gia đình nộp tiền khắc phục bồi thường cho các bị hại được số tiền 1.000.000 đồng nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, xét bị cáo Dương Sà P1 mặc dù có hành vi giúp sức có cầm dao và có điều kiện chém nhưng không thực hiện, bản thân bị cáo không chém gây thương tích cho ai (đã chạy đến chỗ N và H3 nhưng thấy 02 người này đã bị Q chém bị thương tích chảy máu nên bị cáo không chém nữa). Xét bị cáo P1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết thuộc khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khung hình phạt đang áp dụng từ 05 năm đến 10 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với vai trò và hành vi của bị cáo, nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo

được sửa chữa sai lầm, tự cải tạo thành người có ít cho xã hội.

- Bị cáo Thạch C: Xét trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình nộp khắc phục bồi thường cho các bị hại được 1.000.000 đồng, nguyên nhân phạm tội cũng có một phần lỗi từ các bị hại nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo Thạch C mặc dù có hành vi giúp sức về mặt tinh thần và cung cấp hung khí, bị cáo PH4 chịu trách nhiệm chung về hậu quả nhưng quá trình các bị cáo đi tìm các bị hại gây thương tích thì bị cáo không tham gia trực tiếp khi bị cáo Q chém các bị hại. Xét bị cáo Thạch C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết thuộc khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khung hình phạt đang áp dụng từ 05 năm đến 10 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với vai trò và hành vi của bị cáo nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt đang áp dụng đối với bị cáo, để tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa sai lầm, tự cải tạo thành người có ít cho xã hội.

- Bị cáo LÝ T4: Xét trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, nguyên nhân phạm tội cũng có một phần lỗi từ các bị hại; sau khi phạm tội đã tác động gia đình nộp tiền khắc phục bồi thường cho các bị hại được số tiền 2.000.000 đồng nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, xét trong quá trình truy đuổi, sau khi các bị cáo xuống xe rượt đuổi các bị hại, sau đó tiếp tục lên xe rượt theo các bị hại thì mặc dù bị cáo T4 có hành vi giúp sức điều khiển xe mô tô chở theo bị cáo T ngồi giữa và bị cáo P1 ngồi sau nhưng bản thân bị cáo LÝ T4, bị cáo P1 và bị cáo T không có ai trực tiếp chém gây thương tích cho các bị hại, bản thân bị cáo T4 cũng không có mang theo hung khí cũng như không xúi giục các bị cáo khác phạm tội mà chỉ đi theo nên giữ vai trò thứ yếu. Xét bị cáo T4 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết thuộc khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khung hình phạt đang áp dụng từ 05 năm đến 10 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với vai trò và hành vi của bị cáo nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt đang áp dụng đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa sai lầm, tự cải tạo thành người có ít cho xã hội.

- Bị cáo Điền Thạch Quốc T: Xét trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, nguyên nhân phạm tội cũng có một phần lỗi từ các bị hại; sau khi phạm tội đã tác động gia đình nộp tiền khắc phục bồi thường cho các bị hại được số tiền 5.000.000 đồng nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, xét bị cáo Điền Thạch Quốc T mặc dù có hành vi giúp sức nhưng bị

cáo chỉ đi theo, không chở ai và cũng không mang theo hung khí, không có hành vi trực tiếp gây thương tích cho các bị hại mà chỉ đi theo nên giữ vai trò thứ yếu. Xét bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết thuộc khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khung hình phạt đang áp dụng từ 05 năm đến 10 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với vai trò và hành vi của bị cáo nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt đang áp dụng đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa sai lầm, tự cải tạo thành người có ích cho xã hội.

- Bị cáo Hồ T4 G: Xét trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nguyên nhân phạm tội cũng có một phần lỗi từ các bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải và tác động gia đình nộp tiền khắc phục bồi thường cho các bị hại số tiền 5.000.000 đồng nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tại thời điểm bị cáo Hồ T4 G phạm tội thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để áp dụng mức hình phạt dành cho người dưới 18 tuổi phạm tội là chỉ bằng $\frac{3}{4}$ mức hình phạt đối với T4 hợp người đủ 18 tuổi cho bị cáo. Ngoài ra, tuy bị cáo có hành vi giúp sức tinh thần nhưng bị cáo chỉ đi theo đến chỗ gặp các bị hại, không mang theo hung khí, không giam gia quá trình truy đuổi gây thương tích và không có hành vi trực tiếp gây thương tích cho các bị hại nên giữ vai trò thứ yếu không đáng kể. Xét bị cáo G có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết thuộc khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khung hình phạt đang áp dụng từ 05 năm đến 10 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với vai trò và hành vi của bị cáo nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt đang áp dụng đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa sai lầm, tự cải tạo thành người có ích cho xã hội và áp dụng quy định tại Điều 91, Điều 101 BLHS để áp dụng mức hình phạt dành cho người dưới 18 tuổi phạm tội là chỉ bằng $\frac{3}{4}$ mức hình phạt đối với T4 hợp người đủ 18 tuổi cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, các bị hại và các bị cáo thống nhất thỏa T1 mức bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử thống nhất ghi nhận sự thỏa T1 của các bị hại Nguyễn Ngô Gia H3, Nguyễn Thanh N với các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 68.682.000 đồng, bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Thanh N 75.000.000 đồng. Buộc các bị cáo pH4 có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho các bị hại, cụ thể như sau:

- Buộc các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C liên đới nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thanh N tổng số tiền là 75.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1,

Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C liên đới nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 tổng số tiền là 68.682.000 đồng.

Đối với tổng số tiền 24.000.000 đồng do các bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện M để khắc phục bồi thường thiệt hại do Chi cục Thi hành án dân sự Huyện M đã thu (trong đó: Hồ T4 G nộp 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002901 ngày 18/7/2023; Dương Minh Q nộp 5.000.000 đồng; theo biên lai thu số 0002906 ngày 16/7/2023; Sơn Nàng Đô L nộp 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002907 ngày 26/7/2023; Điền Thạch Quốc T nộp 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002905 ngày 26/7/2023; LÝ T4 nộp 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002909 ngày 03/8/2023; Dương Sà P1 nộp 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002914 ngày 16/8/2023, Thạch C nộp 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002926 ngày 08/9/2023). Cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[8] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:

- 02 cây dao tự chế gồm: 01 cây dao tổng chiều dài 70cm, cán bằng kim loại màu trắng dài 48cm, lưỡi bằng kim loại màu xám - đen dài 32cm, một bề tù, một bề sắc bén, bề rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, hẹp nhất là 3,5cm, mũi bằng, trên lưỡi dao có dính một ít dịch màu đỏ nâu đã khô; 01 cây dao tổng chiều dài 71cm, cán bằng kim loại được quấn băng keo nhựa màu đen dài 27cm, lưỡi bằng kim loại màu xám đen dài 44cm, một bề tù, một bề sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, mũi bằng.

- 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu trắng-xanh, cổ bầu; 01 quần Jean ngắn màu xanh; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn màu hồng, mặt trước bên trái có in chữ COWBOYS và 01 quần tây màu đen. 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đỏ, nền trắng vùng trước ngực; 01 áo sơ mi dài tay sọc trắng-xanh, cổ có bầu; 01 quần tây dài màu xám. 01 áo thun dài tay, cổ có bầu màu đen, hai bên ống tay có 03 sọc trắng, mặt trước áo in chữ ADIDAS; 01 quần thun ngắn màu đỏ, lưng thun, mặt trước in số 11. 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đen, mặt trước và sau có in chữ DUTERITY; 01 quần Jean ngắn màu đen. 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu hồng nhạt, mặt trước có in chữ BacKnder; 01 quần kaki ngắn màu trắng; 01 cây dao tự chế tổng chiều dài 45,5cm, cán bằng gỗ màu nâu đen, dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại (có dính rỉ sét) dài 32cm, một bề tù, một bề sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm, mũi nhọn. 01 cây đèn pin (loại đèn pin tự vệ) hình trụ tròn, vỏ bằng kim loại màu đen, dài nhất khi thu lại là 35cm, đường kính đầu đèn 3,6cm, đường kính tay cầm 3cm. 01 mũ bảo hiểm màu đỏ-trắng, mặt trước và sau có in chữ “Cửa hàng xe máy Thu Trang”; 01 mũ bảo hiểm màu trắng-xanh.

[9] Đối với Thạch Thành T5 trước khi xảy ra vụ án có nhờ Hồ T4 G gặp và giải quyết mâu thuẫn với nhóm của Huỳnh Minh K và các bị hại nhưng đã thay đổi ý định không muốn phát sinh mâu thuẫn nữa và đã kêu G không gặp nhóm của K và

các bị hại, tuy nhiên sau đó giữa các bị can và bị hại vẫn hện gặp nhau và dẫn đến gây thương tích như trên thì T5 không biết nên C quan điều tra không đặt ra xử lý về hình sự là có căn cứ.

[10] Đối với Huỳnh Minh K, Nguyễn Thanh N, Nguyễn Ngô Gia H3, Mai Bùi Thái T1 (có mang theo dao tự chế), Trần Ngọc H4, Dương Thanh P, Lâm Hồng P2 và Lâm Vĩnh K1 (có mang theo đèn pin tự vệ bằng kim loại) đã có hành vi hện gặp nhóm các bị cáo với mục đích để giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực nhưng quá trình gặp nhau không gây thương tích được cho ai mà bị nhóm các bị cáo rượt đuổi chém gây thương tích cho N và H3. Do đó C quan điều tra không đặt ra xử lý về hình sự đối với những người này mà chỉ xử phạt hành chính là có căn cứ.

[11] Từ những phân tích trên nên đề nghị của các vị Luật sư bào chữa cho bị cáo Dương Q Minh, Sơn Nàng Đô L, Dương Sà P1 và Điền Thạch Quốc T tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt dưới mức mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là không có căn, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[12] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Tại phiên tòa các bị cáo Dương Minh Q và Sơn Nàng Đô L nộp đơn yêu cầu miễn nộp tiền án phí với lý do là người dân tộc Khmer cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn. Xét thấy điều kiện được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án quy định “đ)....; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; ...”. Xét thấy, các bị cáo Dương Minh Q và Sơn Nàng Đô L cư trú ở xã Thạnh Phú, Huyện Mỹ Xuyên không phải là xã có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, nên yêu cầu miễn án phí của các bị cáo nêu trên không được chấp nhận.

- Đối với đơn yêu cầu miễn nộp tiền án phí của bị cáo Dương Sà P1. Xét thấy, bị cáo P1 thuộc hộ cận nghèo giai đoạn 2021 – 2025 , có xác nhận ngày 01/01/2023 của UBND xã T và tại phiên tòa bị cáo Dương Sà P1 có đơn yêu cầu miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Do đó Hội đồng xét xử xem xét miễn 200.000 đồng án phí hình sự và được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với nghĩa vụ của bị cáo số tiền là 1.026.000 đồng cho bị cáo Dương Sà P1 theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Điền Thạch Quốc T, Dương Sà P1, LÝ T4 và Thạch C pH4 liên đới chịu 7.184.100 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Nhưng do bị cáo Dương Sà P1 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với nghĩa vụ của bị cáo số tiền là 1.026.000 đồng. Như vậy các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C pH4 liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với nghĩa vụ còn lại của bị cáo pH4 liên đới với tổng số tiền là 6.157.800 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Minh Q.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Sơn Nàng Đô L.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Sà P1.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thạch C.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo LÝ T4.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Điền Thạch Quốc T.

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 58; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ T4 G.

Căn cứ Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 587 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Dương Minh Q 06 (sáu) năm tù. Thời hạn phạt tù T5 từ ngày 20/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Sơn Nàng Đô L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Dương Sà P1 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 21/7/2023.

- Xử phạt bị cáo Thạch C 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/4/2023.

- Xử phạt bị cáo LÝ T4 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/4/2023.

- Xử phạt bị cáo Điền Thạch Quốc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/4/2023.

- Xử phạt bị cáo Hồ T4 G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt T5 từ ngày 20/4/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa T1 của các bị hại Nguyễn Ngô Gia H3, Nguyễn Thanh N với các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 68.682.000 đồng, bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thanh N 75.000.000 đồng. Buộc các bị cáo PH4 có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho các bị hại, cụ thể như sau:

- Buộc các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C liên đới nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thanh N tổng số tiền là 75.000.000 đồng.

- Buộc các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C liên đới nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Ngô Gia H3 tổng số tiền là 68.682.000 đồng.

Tiếp tục quản lý đối với tổng số tiền 24.000.000 đồng do các bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện M để đảm bảo thi hành án (trong đó: Bị cáo Hồ T4 G nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002901 ngày 18/7/2023; bị cáo Dương Minh Q nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002906 ngày 16/7/2023; bị cáo Sơn Nàng Đô L nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002907 ngày 26/7/2023; bị cáo Điền Thạch Quốc T nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002905 ngày 26/7/2023; bị cáo LÝ T4 nộp là 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002909 ngày 03/8/2023; bị cáo Dương Sà P1 nộp là 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002914 ngày 16/8/2023, bị cáo Thạch C nộp là 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002926 ngày 08/9/2023).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày bị hại Nguyễn Thanh N và Nguyễn Ngô Gia H3 nộp đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong mà các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch

Quốc T, LÝ T4 và Thạch C chậm trả số tiền bồi thường thiệt hại nêu trên cho các bị hại thì hàng tháng các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Dương Sà P1, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C còn pH4 chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: tịch thu và tiêu hủy các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:

- 02 cây dao tự chế gồm: 01 cây dao tổng chiều dài 70cm, cán bằng kim loại màu trắng dài 48cm, lưỡi bằng kim loại màu xám - đen dài 32cm, một bề tù, một bề sắc bén, bề rộng nhất của lưỡi dao là 05cm, hẹp nhất là 3,5cm, mũi bằng, trên lưỡi dao có dính một ít dịch màu đỏ nâu đã khô; 01 cây dao tổng chiều dài 71cm, cán bằng kim loại được quấn băng keo nhựa màu đen dài 27cm, lưỡi bằng kim loại màu xám đen dài 44cm, một bề tù, một bề sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, mũi bằng.

- 01 áo sơ mi dài tay sọc caro màu trắng-xanh, cổ bầu; 01 quần Jean ngắn màu xanh; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn màu hồng, mặt trước bên trái có in chữ COWBOYS và 01 quần tây màu đen. 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đỏ, nền trắng vùng trước ngực; 01 áo sơ mi dài tay sọc trắng-xanh, cổ có bầu; 01 quần tây dài màu xám. 01 áo thun dài tay, cổ có bầu màu đen, hai bên ống tay có 03 sọc trắng, mặt trước áo in chữ ADIDAS; 01 quần thun ngắn màu đỏ, lưng thun, mặt trước in số 11. 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu đen, mặt trước và sau có in chữ DUTERITY; 01 quần Jean ngắn màu đen. 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu hồng nhạt, mặt trước có in chữ BacKnder; 01 quần kaki ngắn màu trắng; 01 cây dao tự chế tổng chiều dài 45,5cm, cán bằng gỗ màu nâu đen, dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại (có dính rỉ sét) dài 32cm, một bề tù, một bề sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm, mũi nhọn. 01 cây đèn pin (loại đèn pin tự vệ) hình trụ tròn, vỏ bằng kim loại màu đen, dài nhất khi thu lại là 35cm, đường kính đầu đèn 3,6cm, đường kính tay cầm 3cm. 01 mũ bảo hiểm màu đỏ-trắng, mặt trước và sau có in chữ “Cửa hàng xe máy Thu Trang”; 01 mũ bảo hiểm màu trắng-xanh.

- Về án phí hình sự sơ thẩm:

- + Các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C mỗi bị cáo pH4 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện M.

- + Các bị cáo Dương Minh Q, Sơn Nàng Đô L, Hồ T4 G, Điền Thạch Quốc T, LÝ T4 và Thạch C pH4 liên đới chịu 6.157.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện M.

- + Bị cáo Dương Sà P1 được miễn nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và được miễn nộp 1.026.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo; các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

T4 hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa T1 thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND Huyện MX;
- Bị cáo; bị hại, NLQ
- Chi cục THA.HMX;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Hỗ trợ tư pháp CAMX;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA**

Nguyễn Thị Ái Mỹ